|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  Số: /QĐ-THCSTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Long Biên, ngày tháng năm 2024* |
|  |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành danh mục sách giáo khoa lớp 9**

**sử dụng trong trường THCS Thượng Thanh từ năm học 2024-2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014/của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Quyết định số 4338/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/12/2023 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 9 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/01/2024 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt bổ sung danh mục SGK lớp 9 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 417/SGDĐT-GDTrH ngày 07/02/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc tổ chức hội thảo và hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa chuẩn bị triển khai năm học 2024-2025,*

*Căn cứ Công văn số 20/PGD&ĐT ngày 16/02/2024 của PGD&ĐT quận Long Biên v/v tổ chức hội nghị trực tuyến giới thiệu SGK lớp 9;*

*Xét đề nghị của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 năm học 2024-2025 của trường THCS Thượng Thanh,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục sách giáo khoa lớp 9 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2024-2025.

**Điều 2.** Danh mục sách được nêm yết công khai trên bảng tin và website của nhà trường, thông báo cho cha mẹ học sinh và học sinh biết trước khi vào năm học.

**Điều 3.** Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, các Tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3 (để thực hiện).  - Lưu VT (01). | **HIỆU TRƯỞNG**  *(Đã ký)*  **Trần Thị Ngọc Yến** |

**TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**

**DANH MỤC**

**SGK lớp 9 sử dụng trong trường THCS Thượng Thanh**

**từ năm học 2024-2025**

*(Kèm theo Quyết định số …. /THCSTT, ngày …../……/2024*

*của Hiệu trưởng trường THCS Thượng Thanh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **MÔN** | **BỘ SÁCH** | **TÁC GIẢ** | **NHÀ XUẤT BẢN** | **GHI CHÚ** |
|  | Toán | Cánh diều | Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang | NXB Đại học Sư phạm |  |
|  | KHTN | Kết nối tri thức với cuộc sống | Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Vỹ (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Diên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyến, Nguyễn Văn Vịnh. | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | Công nghệ | Kết nối tri thức với cuộc sống | Lê Huy Hoàng, Trương Thị Hồng Huệ, Lê Xuân Quang, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trịnh, Vũ Cẩm Tú | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | Tin học | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Chí Công, Hà Đặng Cao Tùng, Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | Ngữ văn | Kết nối tri thức với cuộc sống | Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa (chủ biên), Đặng Lưu (đồng chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Minh Thương | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | Lịch sử và Địa lý | Kết nối tri thức với cuộc sống | Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch Sử, Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Trịnh Đình Tùng (Chủ biên phần Lịch Sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Đào Tuấn Thành, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Bùi Thị Thanh Dung, Phạm Thị Thu Phương, Phí Công Việt | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | GDCD | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thị Mai Phương (Chủ biên), Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Thị Thọ | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | GDTC | Kết nối tri thức với cuộc sống | Hồ Đắc Sơn, Nguyễn Duy Tuyết (đồng tổng chủ biên), Ngô Việt Hoàn, Nguyễn Mạnh, Toàn (đồng tổng chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Hữu Bính, Nguyễn Xuân Đoàn, Lê Trường Sơn Trấn Hải, Đỗ Mạnh Hưng, Lê Chí Nhân, Phạm Hoài Quyên, Phạm Mai Vương | NXB Giáo dục Việt Nam | 3/3 |
|  | Tiếng Anh | Tiếng Anh 8  Global | Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), |  |  |
|  | Âm nhạc | Kết nối tri thức với cuộc sống | Hoàng Long (chủ biên), Đỗ Thị Minh Chính, Vũ Mai Lan, Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lan, Trịnh Thị Oanh, Cao Sỹ Anh Tùng, Nguyễn Thị Thanh Vân | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | Mĩ thuật | Chân trời sáng tạo | Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Xuân Tiên, Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc, Quách Thị Ngọc An, Nguyễn Dương Hải Đăng, Nguyễn Đức Giang, Phạm Ngọc Mai, Trần Đoàn Thanh Ngọc, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân | NXB Giáo dục Việt Nam |  |
|  | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp | Kết nối tri thức | Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng chủ biên), Hoàng Thị Hạnh, Nguyễn Thị Việt Nga, Trần Thị Thu (Đồng chủ biên), Vũ Thị Lan Anh, Nguyễn Thanh Bình, Lê Văn Cầu, Dương Thị Thu Hà, Tạ VĂn Hai, Nguyễn Thu Hương, Lê Thị Luận, Nguyễn Thị Thanh Mai, Nguyễn Thị Thanh Mai, Nguyễn Hồng Thuân, Lê Thi Thanh Thủy | NXB Giáo dục Việt Nam |  |